

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 726/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Huyền T**, sinh năm: 1989

Địa chỉ: thôn Thạch L, xã Thanh X, huyện Sóc Sơn, Tp.Hà Nội

Bị đơn: Anh **Nguyễn Quý H**, sinh năm 1986

Địa chỉ: thôn Thạch L, xã Thanh X, huyện Sóc Sơn, Tp.Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Nguyễn Quý H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thị Gia L, sinh ngày

22/4/2016 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung là Nguyễn Quý Gia H1, sinh ngày 25/3/2014 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng; anh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Gia L với mức 2.000.000đ/tháng, kể từ tháng 01/2021, đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác có hiệu lực pháp luật của Tòa án.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị T và anh H đều có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, đất ở, đất nông nghiệp, công sức đóng góp, nợ chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị T chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị T được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn – Biên lai số AA/2018/0019291 ngày 30/11/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát huyện Sóc Sơn;
- Tòa án nhân dân TP.Hà Nội
- Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn;
- Ủy ban nhân dân xã Thanh X;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hằng